

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2020/HSST
Ngày: 18-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Giáp

Ông Nguyễn Phi Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 247/2020/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2020/QĐXXST-HS ngày 30/10/2020, đối với bị cáo:

PHAN VĂN Đ (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 19 tháng 4 năm 1992 tại tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT: khối A, thị trấn B, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1963; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ: Phan Thị Bảo Y, sinh năm 1994. Bị cáo có một con sinh năm 2018. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 24/7/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bị hại: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1982 (có mặt)

Trú tại: Tổ 54, khu phố 4B, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH H. Địa chỉ: đường 3A, khu công nghiệp Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Tiến V, sinh năm 1984. Địa chỉ: số nhà 173/41 tổ 33, khu phố C, phường D, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Người làm chứng: Anh Trần Minh Kh, sinh năm 1991 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn Đ là bảo vệ của công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) H thuộc khu công nghiệp Hố Nai, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Quá trình làm việc, Đ biết chị Lê Thị Th (nhân viên phòng nhân sự) quản lý cất giữ quỹ công đoàn của Công ty trong ngăn tủ bàn làm việc (phía trên có ngăn kéo không khóa) nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp. Đ dùng chìa khóa được Công ty giao quản lý trong ca trực mở cửa phòng nhân sự, sau đó đi đến bàn làm việc của chị Th dùng tay kéo ngăn bàn phía trên bỏ ra ngoài rồi luồn tay xuống ngăn tủ phía dưới lấy trộm tiền quỹ do chị Th quản lý. Bằng thủ đoạn trên Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp tiền quỹ do chị Th quản lý tổng cộng 05 lần với tổng số tiền là 16.000.000 đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ ngày 10/6/2020, Đ trộm cắp số tiền 5.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 15/6/2020, Đ trộm cắp số tiền 4.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 22/6/2020, Đ trộm cắp số tiền 2.800.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 03/7/2020 Đ trộm cắp số tiền 4.000.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 20/7/2020 Đ trộm cắp 200.000 đồng thì bị chị Th phát hiện trình báo đến Đoàn Công an Khu công nghiệp Hố Nai. Công an Đoàn khu công nghiệp Hố Nai đã lập hồ sơ ban đầu, Th giữ vật chứng số tiền 200.000 đồng bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 257/CT-VKS-TB ngày 02/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Phan Văn Đ về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 14 tháng cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Tại phần tranh luận, người bị hại chị Lê Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Bị cáo là bảo vệ Công ty trách nhiệm hữu hạn H khu công nghiệp Hố Nai, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian làm việc tại Công ty, bị cáo biết chị Lê Thị Th là người giữ quỹ công đoàn của công ty, hay để tiền trong ngăn bàn làm việc. Từ ngày 10/6/2020 đến ngày 03/7/2020 trong các ca trực buổi tối, bị cáo đã 05 (năm) lần vào phòng làm việc của chị Th lén lút chiếm đoạt tổng cộng số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền đã chiếm đoạt cho người bị hại; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ trong quân đội; tại phiên tòa người bị hại chị Lê Thị Th đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Bị cáo đã 05 (năm) lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Do bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng) cho người bị hại chị Lê Thị Th, chị Th không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 21/7/2020 đến ngày 24/7/2020, cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phan Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ Th nhập cho bị cáo Phan Văn Đ.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Phát

